TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **479**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 25 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 419/2020/TLST-VDS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Võ Quốc C, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 122/27/42A đường T, Phường M, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thị Thúy N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 122/27/42A đường T, Phường M, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/11/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thúy N và ông Võ Quốc C thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 71, quyển số 1/2009 đăng ký tại Uỷ ban nhân dân Phường M Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/10/2009).

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Thúy N và ông Võ Quốc C xác định có 02 con chung là Võ Xuân N, sinh ngày 07/3/2010 và Võ Xuân T, sinh ngày 15/12/2013.

Hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung cho ông Cường trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Thúy N và ông Võ Quốc C xác định không có.

[4] Về lệ phí: Ông Võ Quốc C tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thúy N và ông Võ Quốc C thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 71, quyển số 1/2009 đăng ký tại Uỷ ban nhân dân Phường M Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/10/2009).

2. Về con chung: Bà Lê Thị Thúy N và ông Võ Quốc C xác định có 02 con chung là Võ Xuân N, sinh ngày 07/3/2010 và Võ Xuân T, sinh ngày 15/12/2013. Hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung cho ông Cường trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Lê Thị Thúy N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Thúy N và ông Võ Quốc C xác định không có.

4. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Quốc C tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2019/0035911 ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông Võ Quốc C đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hiếu